

Số: 50/2025/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 10 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 225/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị T**, sinh ngày: 01/01/1991;

CCCD số: 093191010369;

Địa chỉ: A đường số B, Khu N, khu V, phường T, thành phố Cần Thơ (Địa chỉ cũ: A đường số B, Khu N, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ).

- Bị đơn: Ông **Lâm Quang T1**, sinh ngày: 27/9/1990;

CMND số: 362243959; CC số: 092090003414;

Địa chỉ: A đường số B, Khu N, khu V, phường T, thành phố Cần Thơ (Địa chỉ cũ: A đường số B, Khu N, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị T và ông Lâm Quang T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Bùi Thị T và ông Lâm Quang T1 thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Bùi Thị T và ông Lâm Quang T1 thống nhất trình bày có 02 con chung tên Lâm Bùi Phúc T2 (nam), sinh ngày 04/3/2012 và Lâm Bùi Phúc Đ (nam), sinh ngày 19/01/2020; Khi ly hôn, thống nhất giao L Bùi Phúc T2 và Lâm Bùi Phúc Đ cho bà Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng;

Bà Bùi Thị T không yêu cầu ông Lâm Quang T1 phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Ông Lâm Quang T1 có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, bà Bùi Thị T và ông Lâm Quang T1 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Bà Bùi Thị T cam kết, trong trường hợp bà T có kết hôn với người khác thì bà T đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, giao hai con chung Lâm Bùi Phúc T2 (nam), sinh ngày 04/3/2012 và Lâm Bùi Phúc Đ (nam), sinh ngày 19/01/2020 cho ông Lâm Quang Trung trực T3 nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật nếu ông Lâm Quang T1 có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị T và ông Lâm Quang T1 thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Bùi Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004625 ngày 08/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Sau khi khấu trừ, bà T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 1 – Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự TP Cần Thơ;
- UBND xã Đông Phước, TPCT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Ánh